

Bản án số: 217 /2020/HSST
Ngày 30/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Minh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hạ; ông Trần Ngọc Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kim Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 204/2020/TLST- HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 207/2020/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **An Văn Ch;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 03/5/1989, tại Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa;

Nơi cư trú: Th, xã Thạch Quảng, huyện Thạch Thành, Thanh Hóa.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 09/12;

Họ tên bố: An Văn H Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Th

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo đầu thú vào ngày 17/7/2020, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cẩm Phả.

***Bị hại:** Anh Phùng Văn Th – sinh năm 1964 và chị Đoàn Thị Ng – sinh năm 1972; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 99, khu 8A, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, chị Đoàn Thị Ng uỷ quyền cho anh Th (theo văn bản uỷ quyền chứng thực tại UBND phường Cẩm Phú ngày 27/11/2020); anh Th có mặt tại phiên tòa.

***Người chứng kiến:** Anh Lương Văn L – sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ 72, khu 6A, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

***Người làm chứng :** Anh Nguyễn Văn Qu – sinh 1986; địa chỉ: Tổ 64, khu 6A, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Đều vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 13/7/2020, An Văn Ch mang theo 01 con dao dài khoảng 40 cm, bịt mặt bằng 01 mảnh vải, đeo găng tay đi tới nhà anh Phùng Văn Th tại tổ 99, khu 8A, phường Cẩm Phú, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh để trộm cắp tài sản. Ch đợi trời tối mọi người đi ngủ, rồi đi theo lối ruộng rau phía sau nhà anh Th, trèo lên nóc nhà dân cách nhà anh Th 4 nhà rồi trèo qua các mái nhà đến vườn hoa trên nóc nhà anh Th, dùng con dao mang theo từ trước cạy quạt thông gió chui vào trong nhà vệ sinh trong phòng ngủ tầng 2. Vào bên trong nhà vệ sinh thì Ch lắp quạt thông gió lại để tránh bị phát hiện. Ch xuống quây thuốc tầng 1 nhưng không lấy được gì. Sau đó, Ch quay lại lối cũ thoát ra ngoài nhưng không được nên trốn trong phòng ngủ tầng 2. Đến khoảng 22 giờ ngày 16/7/2020, Ch bị gia đình anh Th phát hiện và trình báo. Cơ quan điều tra, đã thu giữ của An Văn Ch: 01 con dao dài 39 cm; 01 mảnh vải may hình trụ màu đen – xám, 01 khẩu trang màu đen bị đứt một quai đeo, 01 găng tay màu nâu có họa tiết chấm bi, 01 găng tay màu đen (Bút lục 228-233).

Khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra thu giữ: 01 đoạn dây thừng dài 10m, 01 đoạn dây dù mềm màu xanh dài 03m, 01 miếng vải mềm màu nâu, 01 đôi dép màu trắng đen, 01 kim thủy lực màu vàng đen dài 50 cm. Anh Th giao nộp 01 con dao bầu dài 35 cm, 01 áo khoác vải mỏng màu đen.

Tại Cơ quan điều tra, Ch đã chủ động đầu thú, khai nhận trước đó Ch đã 06 lần đột nhập vào nhà anh Th trộm cắp tài sản, trong đó: Khoảng tháng 7/2018 Ch trộm cắp được 82.000.000 đồng, khoảng tháng 10/2018 Ch trộm cắp được 73.000.000 đồng,

Tại phiên tòa Ch khai nhận: Do biết gia đình anh Th, chị Ng có cửa hàng kinh doanh bán thuốc tây, là gia đình có điều kiện, bị cáo quan sát thấy nhà anh Th có nhiều vị trí có thể đột nhập được vào nhà, nên bị cáo đã chuẩn bị công cụ và đã 07 lần đột nhập vào nhà anh Th mục đích để trộm cắp tài sản, các lần đột nhập vào anh Th đều với cách thức đợi đến tối, bị cáo trèo lên nóc nhà dân cách nhà anh Th 4 nhà rồi trèo qua các mái nhà đến nhà anh Th.

Lần đầu tiên vào ngày 30/6/2018, lần thứ hai vào ngày 20/7/2018 bị cáo mang theo con dao bầu, bị cáo đã dùng dao mở cửa sổ phòng thờ tầng 4 nhà ông Th, chui qua chấn song cửa sổ để vào nhà, rồi đi xuống tầng 1 lục tìm tài sản, sau đó quay lại phòng thờ mở cửa phòng ra ban công thoát ra ngoài (lần đầu cửa không khoá, lần thứ hai có khoá nhưng chìa khoá treo gần đó), lần đầu tiên bị cáo không lấy được gì, lần thứ hai bị cáo đã lục trong ngăn kéo bàn làm việc của chị Ng lấy được số tiền 82.000.000 đồng.

Lần thứ 3 vào ngày 15/10/2018 khi tiếp cận được nhà anh Th, khi đó nhà anh Th đã làm thêm lan can nên bị cáo đã trèo lên tầng tum, mở cửa tum vào khu giếng trời nhưng không có cách nào vào được nhà nên đi về.

Lần thứ 4 vào 17/10/2018 bị cáo mang theo dây thừng, kìm cộng lực, mục đích là để cắt chân song, bị cáo đã dùng kìm cắt chân song sắt giềng trời, thả dây thừng đu dây vào nhà anh Th, lần này bị cáo lấy được số tiền 73.000.000đồng tại vị trí như lần trước, sau khi lấy được tiền bị cáo đã theo cách vào để thoát ra ngoài, bị cáo đã dùng băng dính dán lại thanh chân song để tránh bị phát hiện, kìm cộng lực, dây thừng bị cáo để lại mái nhà ông Th để lần sau sử dụng tiếp.

Lần thứ 5 ngày 6/7/2020 bị cáo sử dụng kìm cộng lực để cắt chân song giềng trời nhưng thấy nhà ông Th đã hàn chắc chắn không cắt được, bị cáo quan sát thấy tầng 3 có ô quạt thông gió kích thước có thể chui người qua được, bị cáo đã dùng con dao mèo mang theo cây quạt thông gió đu người lên và chui vào nhà ông Th, bị cáo lục lọi tầng 1 nhưng không lấy được gì, lên phòng thờ lấy chìa khóa mở cửa thoát ra ngoài.

Lần thứ 6 vào ngày 12/7/2020 bị cáo đột nhập vào nhà ông Th bằng cách chui qua ô quạt thông gió vào nhà lục tìm, lấy được 500.000đồng tại quầy bán thuốc và thoát ra ngoài bằng cách mở cửa phòng thờ đi ra ban công tầng 4.

Lần thứ 7 ngày 13/7/2020 bị cáo đột nhập vào nhà ông Th, xuống tầng 1 lục tìm nhưng không lấy được tài sản gì, bị cáo quay lên phòng thờ như những lần trước để thoát ra ngoài nhưng không tìm thấy chìa khoá và không thể thoát ra bằng ô quạt thông gió, bị cáo không thoát ra ngoài được, nên bị cáo ở trong nhà anh Th, chị Ng cho đến đến 23 giờ ngày 16/7/2020 bị gia đình anh Th chị Ng phát hiện, ngày 17/7/2020 tại cơ quan điều tra bị cáo tự nguyện khai báo lại 06 lần trước đó bị cáo đột nhập vào nhà anh Th trộm cắp tài sản như cáo trạng mô tả.

Tháng 8/2018 bị cáo không vào nhà anh Th chị Ng; ngày 13/7/2020 bị cáo vào nhà anh Th, sau đó trốn trong nhà anh Th bởi lý do bị cáo không tìm được lối ra chứ không vì mục đích tìm sơ hở cây kết sắt như anh Th trình bày tại phiên tòa. Số đồ vật thu giữ khi khám nghiệm hiện trường và số đồ vật anh Th giao nộp, đều là đồ vật bị cáo đã dùng để đột nhập vào nhà anh Th, toàn bộ số đồ vật này do bị cáo chuẩn bị mang đi, sau đó để lại để lần sau quay lại sử dụng tiếp, chỉ riêng chiếc áo khoác là bị cáo lấy tại nhà anh Th mặc để tránh bị phát hiện. Khi cơ quan điều tra cho bị cáo thực nghiệm lại hành vi các lần bị cáo đột nhập vào nhà anh Th, hiện trạng nhà anh Th khi đó đã được gia cố thêm không còn nguyên hiện trạng nữa. Bị cáo đã xác nhận người đàn ông trong 02 đoạn video được lưu giữ tại 02 chiếc USB do chị Ng giao nộp là bị cáo, hình ảnh video là bị cáo đang lục tìm tài sản tại tầng 1 nhà chị Ng anh Th, thời gian vào ban đêm ngày 20/7/2018 và ngày 30/6/2018, trong đó ngày 20/7/2018 bị cáo lục tìm lấy được số tiền 82.000.000đồng, ngày 30/6/2018 bị cáo không lấy được tài sản gì. Số tiền bị cáo trộm cắp được của gia đình anh Th, tổng cộng 03 lần là 155.500.000đồng, bị cáo đã dùng để trả nợ và ăn tiêu hết, bị cáo chưa bồi Th được cho gia đình anh Th phần nào.

Bị hại là vợ chồng anh Phùng Văn Th, chị Đoàn Thị Ng, chị Ng uỷ quyền cho anh Th, anh Th có mặt tại phiên tòa trình bày nội dung như sau: Từ ngày 30/6/2018 đến ngày 16/7/2020 gia đình anh chị bị kẻ gian đột nhập vào nhà nhiều lần, cách thức như bị cáo Ch trình bày, sau mỗi lần phát hiện bị mất tiền, anh đã gia cố lại nhà cửa thêm chắc chắn, khi đó anh không biết ai và cũng không nghi ngờ cho ai, đến khoảng 22 giờ ngày 16/7/2020, qua camera an ninh của gia đình, anh phát hiện có người đi lại trong nhà, sau khi báo cơ quan công an anh biết đó là An Văn Ch. Gia đình anh ngoài

03 lần bị mất số tiền như bị cáo xác nhận tại phiên tòa, mà còn bị mất số tiền 200.000.000 đồng vào ngày 30/6/2018 và khoảng 70.000.000 đồng vào tháng 8/2018. Anh yêu cầu bị cáo phải bồi Th cho gia đình anh toàn bộ số tiền bị cáo đã trộm cắp. Việc bị cáo nhiều lần đột nhập vào nhà anh qua camera an ninh thấy bị cáo có sử dụng dao, đêm khuya đi lại trong nhà anh, đã gây tâm lý lo lắng bất an cho các thành viên trong gia đình anh một thời gian dài, đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống của gia đình anh, tại phiên tòa anh nhận thấy bị cáo vẫn ngoan cố, chưa thực sự ăn năn nhận lỗi, nên anh đề nghị Hội đồng xét xử xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Hồ sơ vụ án còn có các tài liệu: Biên bản làm việc xác minh địa điểm 07 lần bị cáo đột nhập vào nhà anh Th, vị trí nơi bị cáo để lại đồ vật mang theo các lần đột nhập vào nhà anh Th (Bl 62- 62; 81); Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản ảnh vật chứng thu giữ tại hiện trường (BL 50-53); Biên bản và bản ảnh bị cáo nhận dạng đồ vật thu giữ khi khám nghiệm hiện trường và do anh Th giao nộp (BL106-112); Biên bản thực nghiệm điều tra và bản ảnh thực nghiệm điều tra (BL 130-147); Lời khai của người chứng kiến là anh Lương Văn Lộ (BL 260), chứng kiến việc An Văn Ch bị gia đình anh Th phát hiện vào ngày 16/7/2020; Lời khai của người làm chứng là anh Nguyễn Văn Quảng (BL 266), xác nhận khoảng tháng 2/2019, bị cáo Ch có trả nợ anh số tiền 30.000.000 đồng. Nội dung các tài liệu này phù hợp thống nhất, phù hợp khai của bị cáo, lời khai của bị hại tại phiên tòa.

Tại bản cáo trạng số 204/CT-VKSCP ngày 30/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố An Văn Ch về tội “Trộm cắp tài sản ” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên trình bày luận tội bị cáo với đề nghị kết tội bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị: - Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo An Văn Ch từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 17/7/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Trách nhiệm dân sự, buộc bị cáo phải bồi Th cho bị hại tổng số tiền 155.500.000 đồng (Một trăm năm mươi năm triệu năm trăm nghìn đồng); Ngoài ra còn có quan điểm xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát; Bị hại không tranh luận với quan điểm luận tội của kiểm sát viên nhưng cho rằng mức hình phạt đối với bị cáo là còn quá nhẹ.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy tại phiên tòa và trong quá trình điều tra bị cáo khai nhận bị cáo đã 07 lần vào nhà anh Phùng Văn Th và chị Đoàn Thị Ng mục đích để trộm cắp tài sản, trong đó ngày 20/7/2018 trộm cắp được số tiền 82.000.000đồng, ngày 17/10/2018 trộm cắp được số tiền 73.000.000đồng và ngày 12/7/2020 trộm cắp được số tiền 500.000đồng, các lần còn lại không lấy được tài sản gì. Lời khai nhận tội này của bị cáo phù hợp một phần lời khai của bị hại, phù hợp các tài liệu cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án: Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản thực nghiệm điều tra, Vật chứng thu giữ, Biên bản kiểm tra dữ liệu điện tử do bị hại cung cấp; ngoài ra còn phù hợp lời khai của người chứng kiến, người làm chứng trong vụ án.

Từ các dẫn chứng nêu trên đủ cơ sở để kết luận: Vào các ngày 20/7/2018 và 17/10/2018, tại tổ 99, khu 8A, phường Cẩm Phú, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, An Văn Ch đã lợi dụng sơ hở, đột nhập vào nhà anh Phùng Văn Th, chị Đoàn Thị Ng trộm cắp tổng số tiền là 155.000.000 đồng. Hành vi này của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự, tội danh có khung hình phạt từ 02 năm đến 7 năm tù. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực nhận thức về hành vi, cũng như nhận biết được sự nghiêm cấm của pháp luật đối với việc xâm phạm trái phép tài sản của người khác. Nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, tham lam, tư lợi, lười lao động, chỉ muốn hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác, nên khi thấy gia đình anh Th sơ hở trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt.

Bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi đột nhập vào nhà anh Th vào nhiều thời điểm khác nhau; để thực hiện được việc đột nhập vào nhà anh Th bị cáo đã chuẩn bị công cụ hỗ trợ: dao bầu, kim thủy lực, dây thừng; để tránh bị phát hiện bị cáo đã đội mũ, đeo găng tay, mặc quần áo dài khi lục tìm tài sản. Hành vi của bị cáo táo bạo, tinh vi và tiềm ẩn nguy cơ xâm phạm đến sức khỏe của các thành viên trong gia đình anh Th trường hợp bị cáo bị phát hiện. Với cách thức tiếp cận, đột nhập, chuẩn bị công cụ hỗ trợ, bị cáo đã nhiều lần đột nhập vào nhà anh Th, lần sau tinh vi, táo bạo hơn lần trước, chuỗi hành vi này của bị cáo đã đe dọa cuộc sống bình Th của các thành viên trong gia đình anh Th trong một thời gian dài, gây tâm lý lo lắng hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an xã hội. Chỉ trong 02 ngày 20/7/2018 và 17/10/2018, bị cáo đã chiếm đoạt được tổng số tiền 155.000.000 đồng, đây là số tiền mà một người lao động bình Th tích lũy trong thời gian dài mới có được. Trên cơ sở đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy cần thiết phải xử lý cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 20/7/2018 bị cáo trộm cắp số tiền 82.000.000 đồng và ngày 17/10/2018 bị cáo trộm cắp số tiền 73.000.000 đồng, mỗi ngày bị cáo thực hiện hành vi một cách độc lập, đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội 2 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, cũng xem xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; sau khi bị phát hiện đã chủ động đầu thú và khai ra những hành vi phạm tội trước đó; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Về vật chứng: 01 con dao dài 39 cm; 01 mảnh vải may hình trụ màu đen – xám, 02 khẩu trang màu đen, 01 găng tay màu nâu có họa tiết chấm bi, 01 găng tay màu đen, 01 đoạn dây thừng dài 10m, 01 đoạn dây dù mềm màu xanh dài 03m, 01 miếng vải mềm màu nâu, 01 đôi dép màu trắng đen, 01 kim thủy lực màu vàng đen dài 50 cm, 01 con dao bầu dài 35 cm, 01 áo khoác vải mỏng màu đen. Đây là công cụ, phương tiện Ch dùng để đột nhập vào nhà anh Th trộm cắp tài sản, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy; 02 chiếc USB do gia đình bị hại giao nộp là tài liệu đi kèm theo hồ sơ vụ án.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa chỉ có căn cứ xác định bị cáo đã 03 lần trộm cắp được của gia đình anh Th số tiền 155.500.000 đồng, Toàn bộ số tiền này Ch đã ăn tiêu hết, hiện không thu hồi được nên buộc bị cáo phải bồi Th cho bị hại số tiền này.

Ngoài ra, anh Th cũng cho rằng bị cáo còn trộm cắp của gia đình anh vào ngày 30/6/2018 số tiền 200.000.000 đồng, đầu tháng 8/2018 khoảng 70.000.000 đồng. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, không đủ căn cứ chứng minh nên yêu cầu này của bị hại không được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với hành vi Ch trộm cắp 500.000 đồng của gia đình anh Th ngày 12/7/2020, do trị giá tài sản chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an thành phố Cẩm Phả đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Ch, là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo An Văn Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo An Văn Ch 5 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 17/7/2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, khoản 1 Điều 584, Điều 585, 586, 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo An Văn Ch phải bồi Th cho anh Phùng Văn Th và chị Đoàn Thị Ng số tiền 155.500.000 đồng (Một trăm năm mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng).

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 39 cm; 01 mảnh vải may hình trụ màu đen – xám, 02 khẩu trang màu đen (một khẩu trang đã đứt một bên quai đeo, đều đã qua sử dụng), 01 găng tay màu nâu có họa tiết chấm bi, 01 găng tay màu đen, 01 đoạn dây thừng dài 10m (có nhiều nút thắt, đã qua sử dụng), 01 đoạn dây dù mềm màu xanh dài 03m, 01 miếng vải mềm màu nâu (kích thước 95cmx73cm, đã qua sử dụng), 01 đôi dép màu trắng đen, 01 kim thủy lực màu vàng đen dài 50 cm, 01 con dao bầu dài 35 cm, 01 áo khoác vải mỏng màu đen đã rách.

(Hiện trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 39/BB-THA ngày 24/11/2020 của Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Th vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo An Văn Ch phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 7.775.000 đồng (Bảy triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, có mặt bị hại là anh Phùng Văn Th, vắng mặt bị hại Đoàn Thị Ng (chị Ng uỷ quyền cho anh Th tham gia phiên toà); Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo, báo cho bị hại, biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cẩm Phả

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

- *CQ CSĐT, CQ THA hình sự Công an TP Cẩm Phả;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh QN;*
- *Chi cục thi hành án dân sự TP. Cẩm Phả;*
- *Bị cáo, Bị hại; Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.*

Đặng Thị Minh Nga

